

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày: 17-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG UYÊN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đàm Quang Bằng;

- Bà Mã Thị Lư;

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thúy Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Chung Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 20/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 17/01/2019 đối với các bị cáo:

1. Nông Văn H, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1993 tại xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm L, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn C, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1945; vợ là Triệu Thị D, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Uyên từ ngày 26/7/2018 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Văn A, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1994 tại xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm M, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G (đã chết) và bà Vi Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Uyên từ ngày 26/7/2018 đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nông Văn C, sinh năm 1942. Trú tại: Xóm L, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Ông Nông Văn C ủy

quyền cho bà Nguyễn Thị N, trú tại Xóm L, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng theo giấy ủy quyền đề ngày 16/01/2019. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Những người làm chứng:**

1. Mạc Văn Y, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Phố P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

2. Phan Văn T, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Xóm O, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

3. Vi Văn E, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Xóm K, xã H1, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

4. Phan Văn T1, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Xóm O, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

5. Nông Văn I, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Xóm TH, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

6. Vi Văn F, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Xóm TH, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 26/7/2018 Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quảng Uyên làm nhiệm vụ tại khu vực phố HT, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 11B1-261.XX do Nông Văn H, điều khiển có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu H dừng xe để kiểm tra thì phát hiện H thả từ ngón chân của chân phải xuống nền mặt đường ngay vị trí dừng xe 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong lớp giấy bạc là chất bột màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Uyên đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ đối tượng H để điều tra. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 864543032474151, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter RC màu sơn đen, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng trắng.

H, A đều khai nhận đó là ma túy của hai bị cáo góp tiền mỗi người 50.000đ chung nhau mua ở thành phố Cao Bằng vào ngày 26/7/2018.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Uyên ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn A. Tạm giữ trên người của Hoàng Văn A 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, số IMEI 1: 866977032459093 và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mạc Văn

Y, thu giữ 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 chiếc bơm kim tiêm, 01 lọ thủy tinh có chữ novocain. Y khai nhận số ma túy cơ quan điều tra thu giữ là của Y mua tại xã S, huyện Z.

Qua điều tra, H và A khai nhận:

Ngày 26/7/2018 khi Họa và A đang ở thành phố Cao Bằng thì A nói với H “đi mua một con về để chơi, khi nào về thì tao đưa cho mày năm chục (năm mươi nghìn)”. H cùng A đi xe mô tô của H đến gần trung tâm y tế, khu vực uống thuốc methadone thuộc phường B1, thành phố C1, tỉnh Cao Bằng, H gặp một người phụ nữ khoảng 45 tuổi không rõ họ tên, địa chỉ và đặt vấn đề mua ma túy. H đưa cho người phụ nữ 100.000đ người phụ nữ đưa cho H gói ma túy. Sau khi mua được ma túy H cất giữ trong người và cùng A di chuyển về huyện Q. Khi đến huyện Q A vào cơ quan Công an trình báo vụ việc bị mất xe mô tô, còn H điều khiển xe mô tô đi loanh quanh khu vực thị trấn Q, đến khu vực phố HT thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Uyên bắt quả tang.

Ngày 06/7/2018, H lấy xe mô tô của H chở A đi thành phố C1. A vào tiệm cầm đồ cầm chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO của A được 400.000đ rồi đưa tiền cho H đi mua ma túy. Sau đó H chở A đến trung tâm y tế thuộc phường B1, tỉnh Cao Bằng mua 400.000đ ma túy với người phụ nữ khoảng 45 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ, người phụ nữ đưa cho Họa 4 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, H và A xuống gầm cầu Hoàng Nga để sử dụng mỗi người nửa gói, khi đến phòng trọ của H tại thành phố C1 H và A tiếp tục sử dụng thêm mỗi người nửa gói. Còn 02 gói chia thành 05 gói và cùng điều khiển xe mô tô của H về huyện Q. Trên đường về đến đèo Mã Phục thì Y gọi điện thoại cho A để mua ma túy, A nhất trí. Khi đến khu vực bãi rác thuộc Lũng Tú, xã S1, huyện Q thấy Y đang đứng đợi, A xuống xe và đưa cho Y 02 gói ma túy, Y đưa cho A 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng). H và A tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến khu nghĩa trang liệt sỹ thuộc xóm Á, thị trấn Q thì dừng lại sử dụng mỗi người nửa gói. A đem về nhà 02 gói. Khoảng 21 giờ cùng ngày A bán cho Phan Văn T1 01 gói trị giá 100.000đ.

Ngày 10/7/2018 H một mình điều khiển xe mô tô của H đi thành phố C1, H tìm đến chỗ người phụ nữ đã bán ma túy cho H ngày 06/7/2018 mua được 02 gói ma túy trị giá 200.000đ H đã sử dụng 01 gói, còn 01 gói H chia làm 02 gói. Khoảng 13 giờ ngày 12/7/2018 H bán cho Vi Văn E 01 gói ma túy trị giá 100.000đ tại nhà riêng của H. Khoảng cuối giờ chiều ngày 12/7/2018 H bán ma túy cho Phan Văn T 01 gói ma túy trị giá 100.000đ tại nhà riêng của H.

Cùng ngày, A đi nhờ xe của người đi đường đi từ xã Đ đến dốc K1, xã C2 rồi bắt xe khách đi T2, huyện PH mua ma túy với một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ được 03 gói ma túy trị giá 300.000đ. Sau khi mua

được ma túy A đi xe về nhà chia số ma túy thành 04 gói, A sử dụng 02 gói còn 02 gói bán cho Nông Văn I và Vi Văn F địa điểm bán tại dốc L1 thuộc xã HP, thời gian khoảng 21 giờ ngày 11/7/2018.

Ngày 24/7/2018 H và A đi xe của H đến P1, xã N1, huyện Z, Cao Bằng để mua ma túy. H và A mỗi người góp 300.000đ. Khi đến nơi A ngồi đợi, còn H đi tìm mua ma túy. H nhờ một người nghiện mua cho được 01 gói ma túy trị giá 650.000đ nên H phải bù vào thêm 50.000đ. Sau khi mua được ma túy H điều khiển xe mô tô chở A về huyện Q. Trên đường về H và A chia nhau số ma túy vừa mua được mỗi người một nửa. Đến thị trấn Q thì hai người vào quán nước của Mạc Văn Y tại phố P, thị trấn Q để uống nước. Y hỏi mua ma túy nên H tách phần ma túy của H ra và đưa cho Y 01 gói, Y đưa cho H 01 sợi dây chuyền bằng kim loại.

Ngày 27/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Uyên mở niêm phong, cân xác định trọng lượng tịnh số chất bột màu trắng thu giữ được của Nông Văn H là 0,06g (Không phải không sáu gam) và tách 0,03g để gửi trung cầu giám định; số chất bột màu trắng thu giữ được của Mạc Văn Y có trọng lượng tịnh là 0,03g (Không phải không ba gam).

Tại bản kết luận giám định số 172/GĐMT ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận “Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại heroin”.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSQU ngày 19/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Nông Văn H và Hoàng Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nông Văn H và Hoàng Văn A như Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù; bị cáo Hoàng Văn A từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về vật chứng áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo H và A biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với những người làm chứng gồm: Mạc Văn Y, Phan Văn T, Vi Văn E, Phan Văn T1, Vi Văn F và Nông Văn I đều vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, mặc dù vắng mặt những người làm chứng nhưng đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra; căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản đều hợp pháp.

[3] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng khai tại cơ quan điều tra và vật chứng đã thu giữ; qua đó chứng minh được:

Cả hai bị cáo khai đều nghiện ma túy và thường xuyên mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Trong tháng 7/2018, H đã dùng xe mô tô chở A cùng đi mua ma túy 03 lần vào các ngày 06, 24, 26/7/2018 để sử dụng chung và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Các bị cáo H và A đã được cùng nhau bán ma túy cho Mạc Văn Y 02 lần vào các ngày 06/7/2018 và ngày 24/7/2018. Ngoài ra, H còn được tự mình bán ma túy cho hai người là Vi Văn E và Phan Văn T tại nhà của H vào ngày 12/7/2018; A tự mình bán ma túy cho 03 đối tượng là Phan Văn T1, Vi Văn F và Nông Văn I. Ngày 26/7/2018 Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quảng Uyên bắt quả tang Nông Văn H tàng trữ 0,06g hêrôin. Tại kết luận giám định số 172/GĐMT ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Do đó, có đủ cơ sở chứng minh các bị cáo Nông Văn H và Hoàng Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và hiện nay nó là mối đe dọa đối với đời sống xã hội, đất nước. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội này; các bị cáo đã đủ năng lực nhận thức và điều chỉnh hành vi,

biết rõ tác hại và hậu quả của ma túy nhưng đã bất chấp pháp luật để mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý. Để giáo dục và răn đe, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này, thì cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nông Văn H còn nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học đến hết lớp 11/12 thì bỏ học. Nhưng do ham chơi đua đòi nên nghiện ma túy từ năm 2013. Bị cáo có vợ và 01 con; không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Hoàng Văn A còn nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học đến lớp 07/12 thì bỏ học; nghiện ma túy từ năm 2016.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và chấp nhận ý kiến đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Uyên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 06 ngày 21/11/2018 gồm:

- 03 phong bì (còn niêm phong) bên trong chứa Heroine và 01 phong bì trong chứa 01 xi lanh, 01 lọ novocain, vì các vật chứng này thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và không sử dụng được nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu oppo của Hoàng Văn A và chiếc điện thoại di động màu vàng, trắng nhãn hiệu oppo của Nông Văn H; các bị cáo đã dùng điện thoại này để liên lạc bán ma túy cho các đối tượng nghiện; vì đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu hóa giá điện thoại của bị cáo A và bị cáo H để sung vào quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với sợi dây truyền bằng kim loại tạm giữ ngày 30/7/2018, là vật chứng liên quan đến việc phạm tội vì không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- 01 chiếc xe mô tô YAMAHA Jupiter RC màu đen biển kiểm soát 11B1-261.54 đăng ký xe mang tên Nông Văn H, bị cáo dùng làm phương tiện để đi mua ma túy. Qua điều tra, chiếc xe là tài sản chung của gia đình, số tiền mua xe có nguồn gốc của bố mẹ bị cáo bán trâu và của vợ bị cáo góp tiền mua. Đây là phương tiện duy nhất để gia đình đi lại. Việc bị cáo đem xe đi mua ma túy về bán gia đình không biết. Do đó nên trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe này.

[10] Đối với Mạc Văn Y: Có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó ngày 08/8/2018 Công an huyện Quảng Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Y là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo Nông Văn H và Hoàng Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nông Văn H và Hoàng Văn A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/7/2018.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/7/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ những vật chứng sau:

+ 01 phong bì thư là tang vật của vụ Nông Văn H bên trong chứa Heroine;

+ 01 phong bì thư là vật chứng của vụ Mạc Văn Y bên trong chứa Heroine;

+ 01 phong bì thư bên trong chứa 01 xi lanh, 01 lọ novocain;

+ 01 phong bì thư bên trong chứa 01 sợi dây truyền bằng kim loại màu vàng trắng vì không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung vào quỹ Nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu oppo: Chiếc màu vàng - trắng của bị cáo Nông Văn H, chiếc màu đen của bị cáo Hoàng Văn A.

- Trả cho gia đình Nguyễn Thị N, Trú tại Xóm L, xã B, huyện Q, tỉnh Cao Bằng 01 chiếc xe mô tô YAMAHA Jupiter RC màu đen biển kiểm soát 11B1-261.XX đăng ký xe mang tên Nông Văn H.

Xác nhận, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Uyên đang quản lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 06 ngày 21/11/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nông Văn H và Hoàng Văn A mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam CA tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng